



Môn: Sinh học





KIỂM TRA BÀI CŨ

Trình bày đặc điểm cấu tạo về răng của 3 bộ thú: ăn sâu bọ, gặm nhấm và ăn thịt thích nghi với đời sống của chúng?

- **Bộ ăn sâu bọ:** Các răng đều nhọn để cắn dập sâu bọ.
 - **Bộ gặm nhấm:** răng cửa lớn, sắc mọc dài liên tục thiếu răng nanh.
 - **Bộ ăn thịt:** Bộ răng phân hóa:
 - + Răng cửa: ngắn, sắc róc xương
 - + Răng nanh: dài nhọn xé mồi
 - + Răng hàm: có máu sắc, dẹp nghiền.
- 

Bài 51 tiết 8

ĐA DẠNG CỦA LỚP THÚ (TT) CÁC BỘ MÓNG GUỐC VÀ BỘ LINH TRƯỞNG



Bài 51 tiết 8:ĐA DẠNG CỦA LỚP THÚ (TT) CÁC BỘ MÓNG GUỐC VÀ BỘ LINH TRƯỞNG

NỘI DUNG BÀI HỌC

I. Các bộ Móng guốc

II. Bộ Linh trưởng

III. Vai trò của Thú

IV. Đặc điểm chung của Thú



I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:



Bò



Lợn

Đ
v
đ
th

Môi trường sống
của Thú móng
guốc ở đâu?

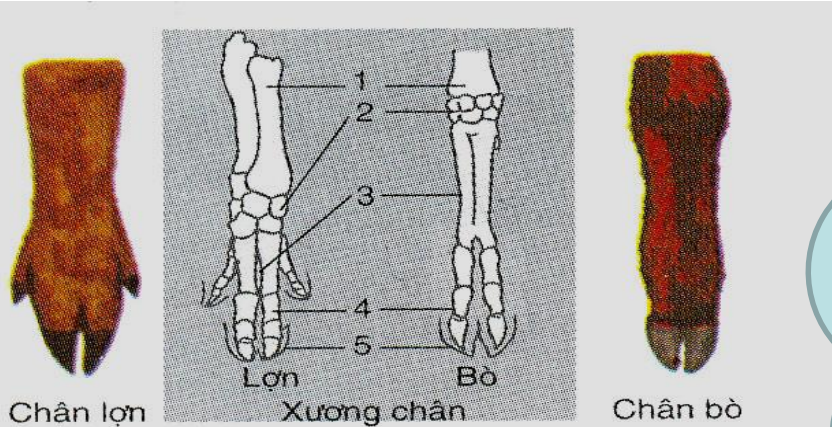
Thú móng guốc có số lượng
ngón chân tiêu giảm, đốt
cuối của mỗi ngón có sừng
bao bọc được gọi là guốc.

- Ở cạn.



I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:



Hình 51.1. Chi của thú guốc chẵn
1. Xương ống chân ; 2. Xương cổ chân ;
3. Xương bàn chân ; 4. Xương ngón chân ; 5. Guốc.

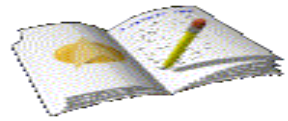


Chân thú móng guốc có đặc điểm gì thích nghi với lối di chuyển nhanh?

- Chỉ có những đốt cuối của ngón chân có guốc bao bọc mới chạm đất nên diện tích tiếp xúc với đất hẹp.

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:



**Thú móng
guốc có số lượng ngón
chân tiêu giảm, đốt
cuối của mỗi ngón có
sừng bao bọc được gọi
là guốc**

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:

2. Phân loại:



Bộ
guốc
chẵn



Bộ voi



Bộ guốc lẻ

Thú móng
guốc có
những bộ
nào?



Chân lợn



Chân bò



Chân tê giác



Chân ngựa



Hãy so sánh số ngón chân của các loài
- Chân lợn và chân bò là 4 ngón => số ngón chân chẵn.

- Chân ngựa 1 ngón, chân tê giác 3 ngón => số ngón chân lẻ .

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:

2. Phân loại:

a. Bộ Guốc chẵn



LỢN RỪNG



NAI



LỢN NHÀ



BÒ SỮA

? Hãy cho biết thức ăn chủ yếu của chúng là gì?

- Ăn tạp (lợn).
- Ăn thực vật, có nhiều loài có tập tính nhai lại.

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:



Thú móng guốc có số lượng ngón chân tiêu giảm, đốt cuối của mỗi ngón có sừng bao bọc được gọi là guốc; chân cao, trục ống chân, cổ chân, bàn và ngón chân gần như thẳng hàng.

2. Phân loại:

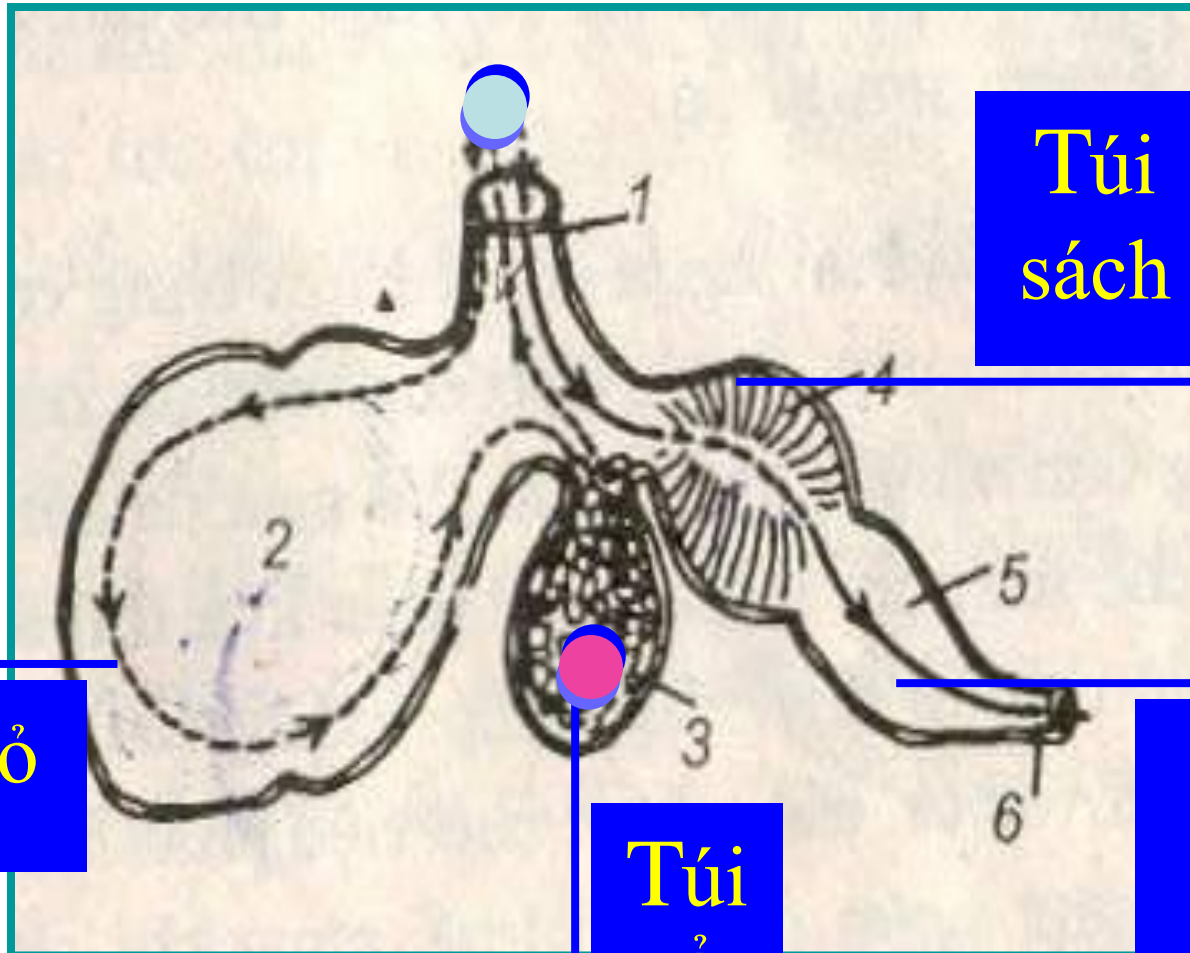
a. Bộ Guốc chẵn

- Có 2 ngón chân giữa phát triển bằng nhau.

Đại diện: bò, heo, hươu, nai



ĐẠ DÀY CÓ 4 TÚI CỦA THÚ NHAI LẠI (trâu, bò ,hươu, nai...)



Túi
sách

Túi
cỏ

Túi
tổ
ong

Túi
khé

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

b. Bộ Guốc lẻ

? Em có nhận xét gì về ngón chân của 2 loài này?

- Có ngón chân giữa phát triển hơn cả.



Chân ngựa



Chân tê giác

b. Bộ Guốc lẻ

- Có loài không có sừng, sống thành đàn (ngựa).
- Có loài có sừng, sống đơn độc (tê giác).

Tê giác



Ngựa



Lừa



Ngựa vằn



I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:



Thú móng guốc có số lượng ngón chân tiêu giảm, đốt cuối của mỗi ngón có sừng bao bọc được gọi là guốc; chân cao, trục ống chân, cổ chân, bàn và ngón chân gần như thẳng hàng.

2. Phân loại:

a. Bộ Guốc chẵn

b. Bộ Guốc lẻ

- Có ngón chân giữa phát triển hơn cả.
- Không có sừng (ngựa)
- Có sừng(tê giác)

c. Bộ Voi

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

c. Bộ Voi

**Tại sao Voi
lại được xếp
vào 1 bộ
riêng?**

Voi



- Có 5 ngón, guốc nhỏ.
- Có vòi, có ngà, da dày, thiếu lông.

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

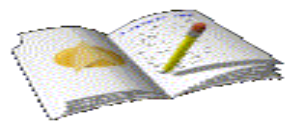
c. Bộ Voi



?Voi cũng nằm trong bộ móng guốc mà tại sao voi lại chạy chậm hơn các loài thú móng guốc tiếp xúc khác? đất, chân voi to hình trụ, cơ thể voi rất nặng nên voi chạy chậm hơn các loài thú móng guốc khác.

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:



Thú móng guốc có số lượng ngón chân tiêu giảm, đốt cuối của mỗi ngón có sừng bao bọc được gọi là guốc; chân cao, trục ống chân, cổ chân, bàn và ngón chân gần như thẳng hàng.

2. Phân loại:

a. Bộ Guốc chẵn

b. Bộ Guốc lẻ

c. Bộ Voi

- Có 5 ngón, guốc nhỏ.
- Có vòi.
- Voi châu á, voi châu phi

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

II. BỘ LINH TRƯỞNG

▽ **Đọc thông tin SGK/Tr167 và quan sát hình**
Neu các đại diện thuộc bộ linh trưởng?
dưới đây. Khỉ, vượn, đười ươi, tinh tinh, Gôrla



Hình 51.4. Một số đại diện bộ Linh trưởng

II. BỘ LINH TRƯỞNG



Khỉ hình người

**Đặc điểm nào giúp
thú linh trưởng thích
nghỉ với đời sống ở
cây ?**

- Tập tính :
**- Bàn tay, bàn chân có 5
ngón, ngón cái đối diện
với ngón còn lại, thích
nghỉ với sự cầm nắm, leo
trèo.**

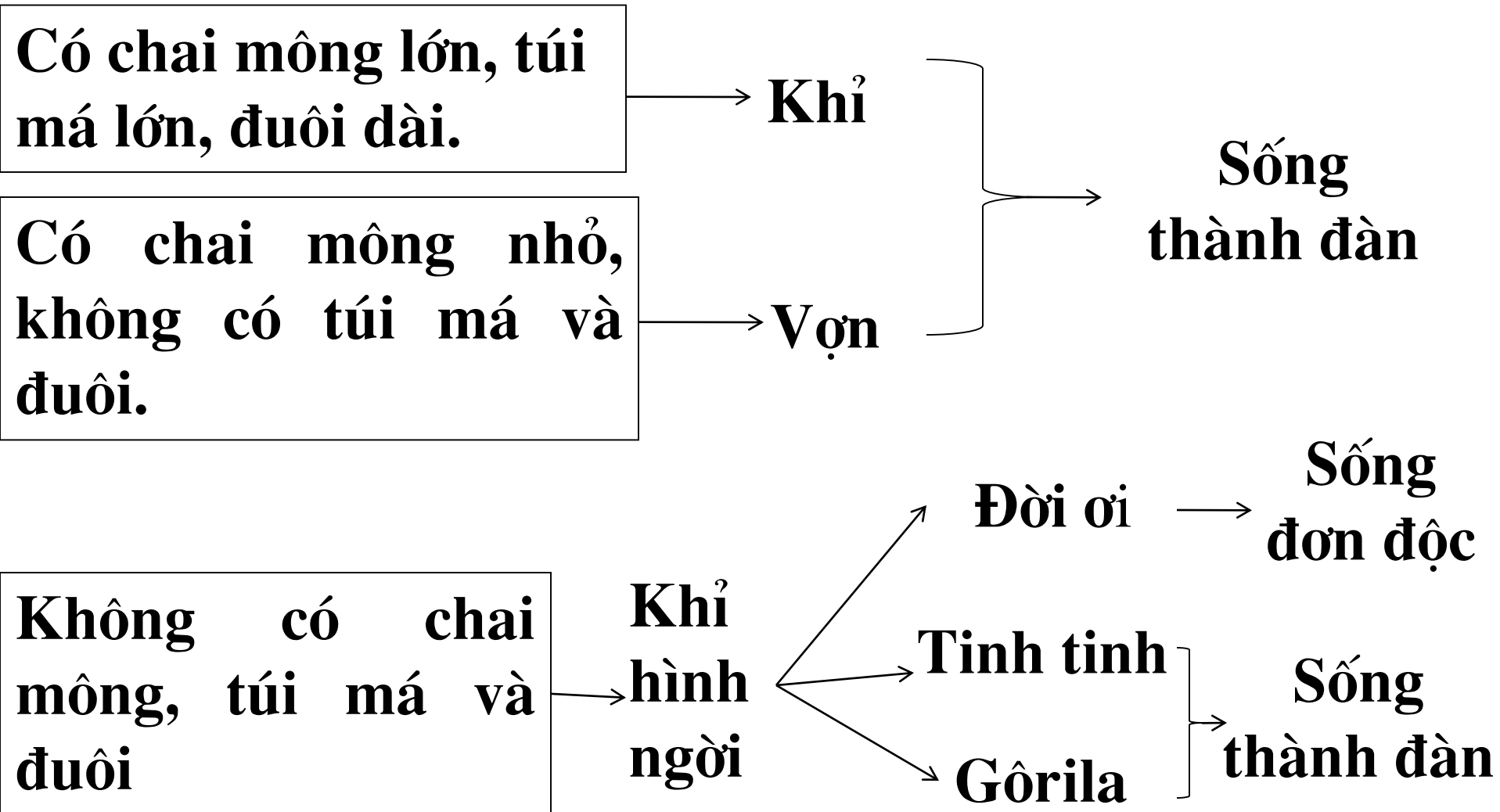


Hình 51.4. Một số đại diện bộ Linh trưởng

Quan sát hình, kết hợp thông tin SGK/Tr168, tìm những đặc điểm đặc trưng nhất để:

- Phân biệt khỉ và vượn
- Phân biệt khỉ hình người với khỉ, vượn.

Tóm tắt một số đại diện của bộ linh trưởng



II. BỘ LINH TRƯỞNG



?Phân biệt khỉ và vượn?

Tuần

Đuôi dài.

Vượn

Ó chai mông nhỏ

Không có túi má

Không có đuôi.

II. BỘ LINH TRƯỞNG



ĐUÔI UƠI



**TINH
TINH**



GÔRILA



Visto en planetacurioso.com

II. BỘ LINH TRƯỞNG



? Phân biệt khỉ hình người với khỉ, vượn?

hình người

có chai mông

Tại sao bộ linh trưởng là động vật tiến hoá nhất gần với loài người ?



- Mang những đặc điểm giống con người:
 - + Bàn tay, bàn chân có 5 ngón; ngón cái đối diện với các ngón còn lại.
 - + Cầm nắm linh hoạt.
- Bán cầu não cũng khá phát triển và có thể hình thành nhiều phản xạ có điều kiện.



I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:

Thú móng guốc có số lượng ngón chân tiêu giảm, đốt cuối của mỗi ngón có sừng bao bọc được gọi là guốc; chân cao, trục ống chân, cổ chân, bàn và ngón chân gần như thẳng hàng.

2. Phân loại:

a. Bộ Guốc chẵn

- Có 2 ngón chân giữa phát triển bằng nhau.
- Sống thành đàn.
- Đa số ăn thực vật và có tập tính nhai lại.

b. Bộ Guốc lẻ

- Có ngón chân giữa phát triển hơn cả.
- Không có sừng (ngựa) – sống đàn.
- Có sừng (tê giác) - sống đơn độc.
- Ăn thực vật và không nhai lại.

c. Bộ Voi

- Có 5 ngón, guốc nhỏ.
- Có vòi.
- Sống đàn.
- Ăn thực vật, không nhai lại.

II. Bộ linh trưởng

- Bàn tay, bàn chân có 5 ngón, ngón cái đối diện với các ngón còn lại
- Chủ yếu ăn thực vật
- Khỉ, vượn, đười ươi, tinh tinh, gorila

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

II. BỘ LINH TRƯỞNG

III. VAI TRÒ CỦA THÚ

?Các loài thú có
vai trò như thế
nào trong cuộc
sống của chúng
ta và trong tự
nhiên?

III. VAI TRÒ CỦA THÚ

- Cung cấp thực phẩm, sức kéo : trâu, bò...



III. VAI TRÒ CỦA THÚ

- Cung cấp nguồn dược liệu : hươu, gấu...



Mật gấu



Nhung hươu



xương hổ



Xương gấu,

III. VAI TRÒ CỦA THÚ

- Cung cấp nguyên liệu làm đồ mỹ nghệ : da báo, hổ ...



Da Báo



Sừng bò



Ngà voi



Sừng tê giác



Sừng hươu

III. VAI TRÒ CỦA THÚ



- Phục vụ du lịch,
giải trí : cá heo,
khỉ, voi ...

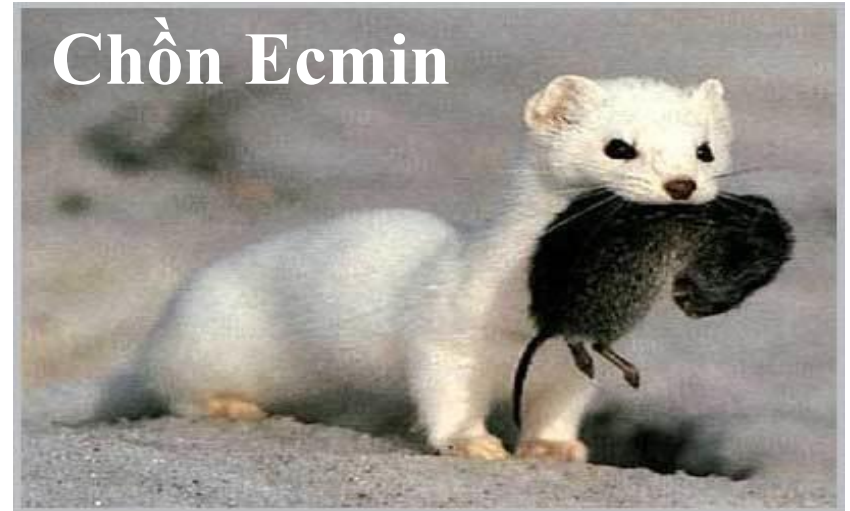


III. VAI TRÒ CỦA THÚ

- Tiêu diệt động vật gặm nhấm có hại cho nông nghiệp, lâm nghiệp : mèo, chồn gấu ...



leo cây để ăn ấu trùng



Chồn Ecmin



Mèo chộp Chuột,...

III. VAI TRÒ CỦA THÚ

**- Làm vật thí nghiệm :
khỉ, chuột bạch, thỏ ...**



Khỉ làm thí nghiệm



chuột nhất trắng làm thí nghiệm



I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:

Thú móng guốc có số lượng ngón chân tiêu giảm, đốt cuối của mỗi ngón có sừng bao bọc được gọi là guốc; chân cao, trục ống chân, cổ chân, bàn và ngón chân gần như thẳng hàng.

2. Phân loại:

a. Bộ Guốc chẵn

- Có 2 ngón chân giữa phát triển bằng nhau.
- Sống thành đàn.
- Đa số ăn thực vật và có tập tính nhai lại.

b. Bộ Guốc lẻ

- Có ngón chân giữa phát triển hơn cả.
- Không có sừng (ngựa) – sống đàn.
- Có sừng (tê giác) - sống đơn độc.
- Ăn thực vật và không nhai lại.

c. Bộ Voi

- Có 5 ngón, guốc nhỏ.
- Có vòi.
- Sống đàn.
- Ăn thực vật, không nhai lại.

II. Bộ linh trưởng

- Bàn tay, bàn chân có 5 ngón, ngón cái đối diện với các ngón còn lại
- Chủ yếu ăn thực vật

III. VAI TRÒ CỦA THÚ

* Trong đời sống con người

- Cung cấp thực phẩm, sức kéo : trâu, bò....
- Cung cấp dược liệu: hươu, hươu xạ....
- Cung cấp nguyên liệu phục vụ mỹ nghệ: Ngà voi..
- Cung cấp nguyên liệu thí nghiệm: khỉ, thỏ, chuột.
- Tiêu diệt gặm nhấm có hại: mèo, chồn...
- Phục vụ du lịch, giải trí : cá heo, khỉ, voi...

* Trong tự nhiên: qua mối quan hệ dinh dưỡng tạo sự cân bằng sinh thái.

Nạn săn bắn động vật hoang dã



Chúng ta cần phải làm gì để bảo vệ động vật hoang dã ?

- Xây dựng khu bảo tồn động vật hoang dã, tổ chức chăn nuôi những loài có giá trị kinh tế.**
- Trồng cây gây rừng, phủ xanh đất trống đồi núi trọc tạo môi trường sống cho động vật hoang dã.**
- Cần có luật về bảo vệ thiên nhiên, luật săn bắn hợp lí.**
- Tăng cường tuyên truyền giáo dục mọi người bảo vệ động vật, không săn bắn bừa bãi.**





? Hình ảnh này cho thấy một số loài thú nuôi ở gia đình có thể bị mắc một số bệnh gì ?

Để phòng tránh dịch bệnh thì người chăn nuôi cần phải giữ vệ sinh chuồng trại, tiêm phòng bệnh cho gia súc theo qui định của cơ quan Thú y.



Cái chết của chú voi ở
Bản Đôn – Đắk Lắk
vì nhiều vết chém của
bọn săn trộm ngà voi.



Bức ảnh đầu tiên của tê giác VN được chụp tại vườn quốc gia Cát Tiên.

Ảnh tư liệu vườn quốc gia Cát Tiên.

I. CÁC BỘ MÓNG GUỐC

1. Đặc điểm:

Thú móng guốc có số lượng ngón chân tiêu giảm, đốt cuối của mỗi ngón có sừng bao bọc được gọi là guốc; chân cao, trục ống chân, cổ chân, bàn và ngón chân gần như thẳng hàng.

2. Phân loại:

a. Bộ Guốc chẵn

b. Bộ Guốc lẻ

c. Bộ Voi

II. Bộ linh trưởng

- Bàn tay, bàn chân có 5 ngón, ngón cái đối diện với các ngón còn lại

- Chủ yếu ăn thực vật

III. VAI TRÒ CỦA THÚ

- Cung cấp thực phẩm, sức kéo : trâu, bò....

- Cung cấp dược liệu: hươu, hươu xạ....

- Cung cấp nguyên liệu phục vụ mỹ nghệ: Ngà voi..

- Cung cấp nguyên liệu thí nghiệm: khỉ, thỏ, chuột.

- Tiêu diệt gặm nhấm có hại: mèo, chồn...

- Phục vụ du lịch, giải trí : cá heo, khỉ, voi...

IV. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA THÚ

- Là động vật có xương sống có tổ chức cao nhất.

- Có lông mao và bộ răng phân hoá thành 3 loại (răng cửa, răng nanh, răng hàm).

- Thai sinh và nuôi con bằng sữa.

- Tim 4 ngăn, 2 vòng tuần hoàn, máu đi nuôi cơ thể là máu đỏ tươi.

- Bộ não phát triển.

- Là động vật hằng nhiệt.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Chọn đáp án đúng.

Câu 1. Đặc điểm cơ bản nào giúp nhận biết Bộ Guốc chẵn?

- a. Tầm vóc to lớn.
- ☒ b. Có 2 ngón chân giữa bằng nhau.
- c. ăn thực vật, nhiều loài nhai lại.
- d. Sống theo đàn



BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Chọn đáp án đúng

Câu 2. Đặc điểm của Bộ Linh trưởng là gì?

- a. Thích nghi với lối di chuyển nhanh.
- ☒ b. Bàn tay, bàn chân có 5 ngón; ngón cái đối diện với các ngón còn lại.
- c. Ăn thực vật, nhiều loài nhai lại.
- d. Có 3 ngón chân giữa phát triển hơn cả.



BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Chọn đáp án đúng.

Câu 3. Đặc điểm chung của lớp Thú là gì?

**a. Tim 4 ngăn, là động vật hằng nhiệt.
b. Có hiện tượng thai sinh và nuôi con bằng sữa.**

**c. Tim 4 ngăn, là động vật biến nhiệt.
d. Cả a, b**





- **Đọc mục “Em có biết?” SGK/Tr169.**
- **Trả lời các câu hỏi trong SGK/Tr169.**
- **Ôn và tìm hiểu lại kiến thức, câu hỏi và bài tập ở các bài đã học trong ngành ĐVCXS – chuẩn bị cho tiết sau là tiết ôn tập kiểm tra 1 tiết.**

